

TỔNG CÔNG TY  
CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG CHÂN MÂY

Số: 86 /BC-CM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 3 năm 2024

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023 KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Năm 2023, nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng chậm hơn dự báo. Sản lượng hàng hóa thông qua cảng biển cả nước chỉ tăng nhẹ do hoạt động thương mại và xuất nhập khẩu tiếp tục chịu ảnh hưởng tình hình suy thoái kinh tế thế giới và từ các cuộc xung đột. Ban lãnh đạo Công ty cổ phần Cảng Chân Mây đã bám sát tình hình thực tế, linh hoạt áp dụng các giải pháp, song hành cùng toàn thể CB-CNV triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt một số kết quả như sau:

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC SXKD NĂM 2023

#### 1. Tình hình chung

Tình hình tăng giảm sản lượng có sự phân hóa giữa các vùng cảng khác nhau tùy thuộc vào thị trường trao đổi hàng hóa. Thừa Thiên Huế là một trong những điểm sáng có lượng hàng hóa thông qua Cảng biển tăng trưởng khá tốt. Tại Cảng Chân Mây, ngoài mặt hàng sụt giảm đáng kể là dăm gỗ (giảm hơn 30% so với năm 2022), một số hàng hóa tăng vượt bật như than (tăng 70,3%), cát trắng (tăng gần 33,1%) và quặng (đạt 174.600 tấn) đã giúp tổng sản lượng hàng hóa thông qua Cảng tăng trưởng 14% so với cùng kỳ năm 2022.

Ngành tàu khách du lịch phục hồi tích cực với sự hoạt động thường xuyên trở lại của các hãng tàu trên thế giới. Lượt du khách đến Chân Mây đạt khoảng 70% so với kế hoạch tàu đăng ký đến Cảng năm 2023.

Dịch vụ xếp dỡ hàng container tại Cảng dần tăng trưởng về sản lượng và doanh thu. Cơ sở hạ tầng, thiết bị, nhân lực và mạng lưới kết nối các hãng tàu đang hình thành và từng bước hoàn thiện nhằm phục vụ kế hoạch phát triển bền vững của dịch vụ tiềm năng và phù hợp xu hướng này.

#### 2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

##### 2.1 Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	So sánh %	
			1	2	3	3/1	3/2
1	Sản lượng bốc xếp						
	+ Hàng rời, DV liên quan	Tấn	3.469.639	4.500.000	3.956.537	114,0%	87,9%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	So sánh %	
			1	2	3	3/1	3/2
	+ Hàng container	TEU	666	34.000	7.385	1109%	21,7%
2	<b>Tổng lượt tàu</b>	<b>Lượt</b>	<b>387</b>	-	<b>614</b>	<b>158,7%</b>	-
	Lượt tàu hàng	Lượt	377	-	525	139,3%	-
	Lượt tàu container	Lượt	6	-	65	1083%	-
	Lượt tàu du lịch	Lượt	4	-	24	600,0%	-
3	<b>Du khách/thuyền viên</b>	<b>Người</b>	<b>848</b>	-	<b>51.512</b>	<b>6.075%</b>	-
4	<b>Tổng doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>184.205</b>	<b>238.000</b>	<b>229.583</b>	<b>124,6%</b>	<b>96,5%</b>
4.1	Doanh thu từ sxkd	Tr.đồng	182.472	238.000	227.424	124,6%	95,6%
	+Doanh thu hàng rời	Tr.đồng	143.289	172.314	150.926	105,3%	87,6%
	+Doanh thu hàng container	Tr.đồng	956	26.723	8.185	856,2%	30,6%
	+Doanh thu tàu du lịch	Tr.đồng	481	3.000	9.827	2.043%	327,6%
	+Doanh thu các dịch vụ khác		37.746	35.963	58.486	154,9%	162,6%
4.2	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	1.730	0	2.136	123,5%	-
4.3	Thu nhập khác	Tr.đồng	3	0	23	766,7%	-
5	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>193.566</b>	<b>236.782</b>	<b>236.971</b>	<b>122,4%</b>	<b>100%</b>
5.1	Chi phí từ HĐ thương mại, dịch vụ,...	Tr.đồng	145.740	179.122	184.511	126,6%	103,0%
5.2	Chi phí QL kinh doanh	Tr.đồng	29.798	40.460	35.957	120,7%	88,96%
5.3	Chi phí tài chính	Tr.đồng	18.028	17.200	18.993	105,4%	110,4%
5.4	Chi phí khác	Tr.đồng	1	0	35	3.500%	-
6	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>-9.362</b>	<b>1.218</b>	<b>-7.388</b>	<b>78,9%</b>	-
7	<b>Nộp NSNN</b>	<b>Tr.đồng</b>	768	500	913	118,9%	182,6%
8	<b>Thu nhập bình quân</b>	<b>Tr.đ/ng/ tháng</b>	10,916	11,84	11,33	103,8%	95,7%
9	<b>Tổng số lao động</b>	<b>Người</b>	306	321	321	104,9%	100%

Nhìn chung, các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và lượt tàu cập cảng trong năm 2023 của Công ty đều tăng so với cùng kỳ năm 2022. Cụ thể:

Sản lượng hàng hóa thông qua năm 2023 đạt 3.956.537 tấn, tăng 14% so với cùng kì năm 2022 (3.469.639 tấn), đạt 87,9% kế hoạch năm 2023. Mặt hàng chủ lực dăm gỗ giảm sâu do nhu cầu thị trường (giảm hơn 30% so với năm

330C  
CÔ  
CÔ  
CẢ  
HỦ LÝ

2022), trong khi một số hàng hóa tăng vượt bật như than (tăng 70,3%), cát trắng (tăng hơn 33%) và quặng (đạt 174.600 tấn).

Tổng doanh thu năm 2023 đạt 229.583 triệu đồng (trong đó doanh thu các dịch vụ đạt 227.424 triệu đồng, doanh thu tài chính đạt 2.136 triệu đồng), tăng 24,6% so với cùng kỳ năm 2022 (184.205 triệu đồng), đạt 96,5% kế hoạch năm 2023. Lợi nhuận trước thuế đạt -7.388 triệu đồng.

Tổng số lượt tàu ra vào cảng đạt 614 lượt tàu, so với cùng kỳ năm 2022 tăng 58,7% (năm 2022 đạt 387 lượt tàu). Trong đó, tàu container đạt 65 lượt, tàu du lịch đạt 24 lượt với 51.512 lượt du khách và thuyền viên (năm 2022, tàu du lịch đạt 4 lượt cập Cảng với 848 lượt du khách và thuyền viên). Sở dĩ lượt tàu cập Cảng trong năm 2023 tăng đột biến là do có sự thay đổi trong cơ cấu hàng hóa. Hàng nội địa chuyên chở bằng tàu cỡ vừa và nhỏ tăng mạnh, trong khi đó hàng xuất khẩu chuyên chở bằng tàu hàng cỡ lớn giảm đã dẫn đến lượt tàu tăng đáng kể nhưng tỷ lệ tăng trưởng hàng hóa không tương ứng.

Năm 2023, Công ty tổ chức xếp dỡ container chủ yếu cho 02 Hãng tàu là Hải An và Voyager Logistics SDN BHD, đạt sản lượng 7.385 TEUs với doanh thu 8.185 triệu đồng. Công tác triển khai làm hàng tàu container luôn được nghiêm túc thực hiện nhằm đảm bảo an toàn và năng suất tốt nhất có thể. Tuy nhiên, năng suất làm hàng trung bình đạt mức 07-10 move/giờ-cầu, hiện chưa đáp ứng tốt yêu cầu của Hãng tàu nội địa, ảnh hưởng đến kế hoạch khai thác các mặt hàng khác.

Về hoạt động thương mại, dịch vụ cung ứng xăng dầu đạt doanh thu 41.724 triệu đồng, tăng 52% so với cùng kỳ năm 2022. Doanh thu dịch vụ thuê bến đạt 9.166 triệu đồng, tăng 125%. Các dịch vụ khác tăng 81%. Đặc biệt dịch vụ tàu khách du lịch đang trên đà phục hồi với doanh thu năm 2023 đạt 9.827 triệu đồng (năm 2022 chỉ đạt 481 triệu đồng).

## 2.2. Tình hình xúc tiến thị trường

Công tác xúc tiến, tiếp xúc khách hàng đối với tất cả các dịch vụ đều được chú trọng với mục tiêu không ngừng đáp ứng các nhu cầu ngày càng cao về chất lượng dịch vụ cũng như khối lượng hàng hóa. Sản lượng hàng hóa tăng đều qua các năm dẫn đến tình trạng thiếu bến chứa hàng tại Cảng ngày càng trầm trọng. Bên cạnh việc triển khai các biện pháp tạm thời, tận dụng tất cả diện tích trống để chứa hàng, Công ty luôn tích cực xúc tiến thực hiện các dự án phát triển, hợp tác đầu tư kho và bến hàng, tăng cường cơ sở hạ tầng, thiết bị xếp dỡ nhằm đáp ứng tốc độ tăng trưởng hàng hóa.

Về công tác xúc tiến dịch vụ xếp dỡ container, Công ty chủ động tìm kiếm, kết nối, làm việc với các công ty logistics, các doanh nghiệp trong khu vực để nắm bắt thị trường và thu hút nguồn hàng container, thuyết phục hãng tàu mở tuyến container qua Cảng. Phối hợp cùng BQL Khu kinh tế Công nghiệp

151  
G 1  
PHI  
CHAI  
TAT

*M*

Tỉnh tổ chức thành công Hội nghị Kết nối Hàng tàu - Doanh nghiệp có hàng container qua Cảng Chân Mây tạo cơ hội gặp gỡ, đối thoại giữa doanh nghiệp và các cơ quan ban ngành để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong kế hoạch mở tuyến xuất nhập hàng container qua Cảng Chân Mây.

Ngày 07/12/2023, HĐND Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND về việc kéo dài thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ của Tỉnh đối với doanh nghiệp, hàng tàu có hàng container xuất nhập qua Cảng Chân Mây. (Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân xuất hoặc nhập hàng hóa bằng container đi/đến Cảng Chân Mây và mở tờ khai tại các Chi cục thuộc Cục Hải quan tỉnh Thừa Thiên Huế; doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác có hàng hóa vận chuyển bằng container đi/đến Cảng Chân Mây, được hỗ trợ 800.000 đồng/container 20feet hoặc 1.100.000 đồng/container 40feet. Hàng tàu biển, đại lý hàng tàu thực hiện trả hàng hoặc bốc hàng tại cảng Chân Mây theo tuyến với tần suất tối thiểu 02 chuyến cập cảng mỗi tháng. Mức hỗ trợ 210.000.000 đồng/chuyến cập cảng.) Bên cạnh đó, Cảng áp dụng nhiều ưu đãi như giảm giá các đơn giá dịch vụ đối với hàng container, miễn phí lưu container tại Cảng và chính sách ưu tiên cầu bến đối với tàu container... Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình thương mại toàn cầu và trong nước đang sụt giảm nghiêm trọng, công tác thuyết phục hàng tàu mới mở tuyến qua Cảng không thể đạt được kết quả như kế hoạch.

### **2.3. Nguyên nhân không đạt kế hoạch**

Năm 2023, một số yếu tố tạo điều kiện thuận lợi cho công tác sản xuất kinh doanh của Công ty gồm có thời tiết tốt, thời gian gián đoạn tàu làm hàng do mưa to sóng lớn là không đáng kể; ngành tàu khách du lịch phục hồi tích cực sau đại dịch Covid. Bên cạnh đó, các khó khăn tác động trực tiếp đến kết quả kinh doanh của Công ty như nhu cầu thị trường nhập khẩu dăm gỗ giảm sâu, thiếu diện tích bãi chứa hàng, thiếu trang thiết bị xếp dỡ và không thể đầu tư trong tình hình hiện nay. Mặc dù các chỉ tiêu sản lượng và doanh thu đều tăng trưởng nhưng kết quả kinh doanh Công ty lỗ 7.388 triệu đồng trong năm 2023 do một số nguyên nhân chung như sau:

- Thứ nhất, doanh thu của Công ty tập trung giảm sâu tại các dịch vụ có tỷ suất lợi nhuận cao như xếp dỡ hàng dăm gỗ (giảm gần 23 tỷ đồng tương đương tỷ lệ 30%), đồng thời tăng vào các dịch vụ hiện có giá vốn cao hay tỷ suất lợi nhuận thấp như xếp dỡ container, kinh doanh xăng dầu hay dịch vụ kho bãi. Ngoài ra, doanh thu hàng hải tăng ở nhóm tàu hàng vận tải nội địa và giảm ở nhóm tàu hàng tuyến vận tải quốc tế nên hiệu quả kinh doanh dịch vụ cầu bến giảm đáng kể. Đây là nguyên nhân lớn và khách quan đến từ việc ảnh hưởng tình hình kinh tế thế giới và thị trường hàng hóa xuất nhập khẩu.

- Thứ hai, Công ty tiếp tục chịu nhiều áp lực về tài chính như chi phí khấu hao, chi phí lãi vay cho công trình Bến số 2, chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật ban đầu cho dịch vụ container... Cụ thể, Bến số 2 mới đi vào hoạt động từ tháng

7/2021 nên chi phí khấu hao, lãi vay ngân hàng năm 2023 vẫn rất cao (lãi vay ngân hàng phải trả trong năm 2023 là 18.993 triệu đồng, chiếm 8% tổng chi phí). Bên cạnh đó, mặt hàng container đang khai thác tại Bến số 2 hiện cần có lộ trình tăng trưởng trong khi chi phí đầu tư ban đầu như thuê thiết bị, hạ tầng kỹ thuật,... phát sinh cao (chi phí thuê thiết bị và chi phí nhiên liệu tại Bến số 2 là 22 tỷ đồng). Ngoài ra, hiện nay độ sâu Bến số 2 chưa đạt tiêu chuẩn do thiếu vị trí đổ vật chất nạo vét khu nước trước bến nên cỡ tàu tiếp nhận đang bị hạn chế, hiệu quả khai thác bến còn thấp.

- Thứ ba, công trình Bến số 1 và các thiết bị máy móc của Cảng được sử dụng liên tục trong hơn 20 năm qua nên đã quá cũ, hư hỏng liên tục dẫn đến phát sinh lớn chi phí duy tu sửa chữa thường xuyên nhằm đảm bảo chất lượng và an toàn khi hoạt động. Với tình hình tài chính hạn chế hiện nay, Công ty không thể tăng cường trang thiết bị xếp dỡ và các tiện ích bằng cách tự đầu tư khai thác. Chi phí thuê ngoài ngày càng tăng đã ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty..

Tổng doanh thu năm 2023 mặc dù tăng trưởng 24,6% so với cùng kỳ năm 2022 nhưng vẫn không đạt kế hoạch đề ra. Chi tiết kết quả kinh doanh của từng bến như sau:

### CHI TIẾT KẾT QUẢ KINH DOANH BẾN 1 VÀ BẾN 2

Thực hiện Năm 2023	Đvt	Tổng 2 bến	Bến số 1	Bến số 2	Chi tiết bến số 2	
					Hàng Container	Hàng Rời
<b>I. Sản lượng</b>						
1. Hàng rời	Tấn	3.956.537	2.426.588	1.529.949	7.385	1.529.949
2. Hàng container	TEUs	7.385	0	7.385		
<b>II. Tổng doanh thu</b>						
1. Doanh thu hàng rời	Tr.đồng	<b>229.583</b>	<b>177.232</b>	<b>50.192</b>	<b>8.185</b>	<b>42.007</b>
2. Doanh thu container	Tr.đồng	227.424	106.761	42.007	-	42.007
3. Doanh thu tàu du lịch	Tr.đồng	8.185	0	8.185	8.185	-
4. Doanh thu dịch vụ khác	Tr.đồng	9.827	9.827	0	-	-
5. Doanh thu tài chính	Tr.đồng	58.486	58.486	0	-	-
6. Thu nhập khác	Tr.đồng	2.136	2.136	0	0	0
<b>III. Tổng chi phí</b>						
1. Chi phí phục vụ hoạt động sxkd	Tr.đồng	<b>236.971</b>	<b>153.082</b>	<b>81.730</b>	<b>33.394</b>	<b>48.335</b>
2. Chi phí QLDN	Tr.đồng	181.985	126.125	53.702	16.025	37.677

Thực hiện Năm 2023	Đvt	Tổng 2 bến	Bến số 1	Bến số 2	Chi tiết bến số 2	
					Hàng Container	Hàng Rời
3. Chi phí tài chính (lãi vay)	Tr.đồng	18.993	0	18.993	15.896	3.097
4. Chi phí khác	Tr.đồng	35	35	0	0	0
<b>IV. Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr.đồng	<b>(7.388)</b>	<b>24.150</b>	<b>(31.538)</b>	<b>(12.411)</b>	<b>(19.127)</b>

Kết quả chi tiết ở trên cho thấy doanh thu Bến số 1 đạt 177.232 triệu đồng, chiếm 77,2% tổng doanh thu và đạt lợi nhuận 24.150 triệu đồng. Doanh thu Bến số 2 đạt 50.192 triệu đồng (trong đó doanh thu từ hàng rời đạt 42.007 triệu đồng và hàng container đạt 8.185 triệu đồng), trong khi đó chi phí cho Bến này lên đến 81.730 triệu đồng. Bến số 2 đạt lợi nhuận âm 31.538 triệu đồng trong năm 2023. Vì vậy, kết quả kinh doanh trong năm 2023 của Công ty đang tập trung lỗ chủ yếu tại Bến số 2, các nguyên nhân cụ thể như sau:

- a. Hạn chế độ sâu khu nước trước Bến số 2 vì thiếu khu vực đỗ vật chất nạo vét và thiếu trang thiết bị: Bến số 2 vẫn trong tình trạng hạn chế độ sâu nên chưa thể khai thác tàu tải trọng lớn, lượng tàu thuyền hạn chế. Năng lực hạn chế nên doanh thu từ hàng rời còn thấp.
- b. Áp lực chi phí tài chính đối với công trình Bến số 2 vẫn rất lớn. Năm 2023, chi phí lãi vay phải trả là 18.993 triệu đồng.
- c. Dịch vụ xếp dỡ hàng container mặc dù đang dần tăng trưởng về sản lượng và doanh thu nhưng vẫn ở mức thấp, chưa đủ bù đắp chi phí đầu tư và chi phí hoạt động.

*Mặc dù kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 không đạt kế hoạch đề ra do một số nguyên nhân nhưng các chỉ tiêu sản lượng và doanh thu vẫn đang tăng trưởng tốt trong tình hình thị trường có nhiều khó khăn. Người lao động luôn có việc làm, thu nhập ổn định và đảm bảo đời sống. Các công tác như điều hành sản xuất, quản lý dự án đầu tư phát triển, tình hình an ninh cảng biển và hoạt động đoàn thể được duy trì thực hiện tốt.*

### 3. Kết quả thực hiện các công tác khác

#### 3.1 Về thực hiện chế độ cho người lao động

Tổng số lao động trong năm 2023 là 321 (không kể 9 viên chức quản lý Công ty), trong đó có 58 lao động nữ, lao động trực tiếp 244 người. Công ty tiến hành thủ tục bổ nhiệm 2 chức danh quản lý. Số lao động tại Công ty biến động tăng 24 người và giảm 9 người.

Công ty đã thực hiện đóng đầy đủ các khoản BHXH, BHYT và BHTN cho 323 CB-CNV (kể cả 9 viên chức quản lý) với tổng số tiền 7.780 triệu đồng; tổ chức mua Bảo hiểm con người kết hợp và Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe cho

toàn thể CB-CNV. Đồng thời, hoàn tất thủ tục và thanh toán các chế độ cho người lao động (chi giải quyết chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức: 109.610.348, chế độ TNLĐ 1 lần 45.228.290 đồng và chế độ TNLĐ hàng tháng, chế độ tử tuất hàng tháng cho 3 trường hợp. BH Chăm sóc sức khỏe và BH Con người kết hợp chi trả bồi thường gần 60 triệu đồng). Ngoài ra, Công ty thực hiện chi 796 triệu đồng bồi dưỡng bằng hiện vật cho 232 lao động thuộc công việc nguy hiểm, nặng nhọc, độc hại.

Thu nhập bình quân của người lao động đạt 11,33 triệu đồng/người/tháng;

### **3.2 Tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng**

#### **3.2.1. Các hạng mục đã hoàn thành trong năm 2023**

- a. Nhà kho 2500m<sup>2</sup>: Đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 23/08/2023.
- b. Nâng cấp bến chứa hàng container: Đã thi công hoàn thành tất cả các hạng mục và đang tiến hành nghiệm thu quyết toán.
- c. Phần mềm quản lý container: Đã hoàn thành cài đặt phần mềm, chuyển giao công nghệ và đưa vào sử dụng.
- d. Xây dựng Hàng rào mở rộng kho bãi Bến số 1: Đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 28/06/2023.
- e. Sửa chữa định kỳ 02 tàu lai: Đã hoàn thành.
- f. Mua sắm vật tư thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh (cáp thép cần trục): Đã hoàn thành.
- g. Cập nhật cơ sở dữ liệu hiện trạng và đồ án quy hoạch và cơ sở dữ liệu GISHUE: Đã hoàn thành.

#### **3.2.2 Các hạng mục không triển khai, hoặc triển khai một phần - chuyển tiếp sang năm 2024**

- a. Dự án đầu tư xây dựng Bến số 02 - Cảng Chân Mây:
  - Giai đoạn 1: Dự án đầu tư xây dựng Bến số 2 – Cảng Chân Mây (giai đoạn 1) đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 30/06/2021 và được Cục Hàng hải Việt Nam công bố mở cầu cảng tại Quyết định số 954/QĐ-CHHVN ngày 15/7/2021 cho tàu chở hàng tổng hợp có trọng tải đến 50.000DWT giảm tải, và Quyết định bổ sung số 847/QĐ-CHHVN ngày 23/06/2022 cho tàu chở container có trọng tải đến 35.000DWT giảm tải (mớn nước ≤ 9,3m).
  - Hoàn thành công tác đăng ký môi trường.
  - Giai đoạn 2: Hiện nay, bước lập thiết kế bản vẽ thi công giai đoạn hoàn thiện đã hoàn thành xuất bản lần 3, báo cáo thẩm tra lần 3 và đang trình Bộ giao thông vận tải thẩm định. UBND tỉnh đã phê duyệt vị trí nhận chìm vật chất nạo vét, Công ty đang khẩn trương liên hệ lập hồ sơ điều chỉnh ĐTM và phương án nhận chìm phục vụ công tác nạo vét.

- Hiện nay, đang lập hồ sơ bổ sung công năng tiếp nhận tàu khách du lịch và kiểm định nâng cấp để tiếp nhận tàu 70.000 DWT.

b. Đầu tư xây dựng kho hàng 10.000m<sup>2</sup> (điều chỉnh thành 02 nhà kho 5.000m<sup>2</sup>): Công ty thực hiện chuẩn bị hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tìm kiếm nhà đầu tư liên kết trong năm 2023. Tuy nhiên, do tình hình thực tế, hạng mục này xin tạm dừng thực hiện trong kế hoạch đầu tư năm 2024, có thể chuyển sang những năm sau nữa để ưu tiên nguồn lực cho các hạng mục khác trước.

c. Hạng mục Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng và vũng quay tàu của bến trong (Bến 120m) và hạng mục Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1 - Cảng Chân Mây được chuyển thành hạng mục Nạo vét Bến số 1 - Cảng Chân Mây thực hiện đầu tư năm 2024, trong đó:

- Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1 (năm 2022): được chuyển sang kế hoạch đầu tư năm 2024 do phải lập lại ĐTM, phương án nhận chìm và giao khu vực biển.

- Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu của bến trong (bên 120m): Đã khảo sát, rà quét và ra thông báo hàng hải. Vũng quay tàu đạt độ sâu -10,5m, vùng đậu tàu -5,0m. Trong đó, Vũng quay tàu đã được nạo vét do phạm vi vũng quay tàu trùng với vũng quay tàu của Bến số 2, vùng đậu tàu chưa được nạo vét do chưa có vị trí tập kết vật chất nạo vét. Hiện lập lại ĐTM và các hồ sơ thủ tục để nhận chìm. Chuyển tiếp sang năm 2024 để thực hiện.

d. Thiết lập khu neo chuyển tải hàng tổng hợp, hàng rời cho tàu có trọng tải đến 200.000DWT tại Vịnh Chân Mây: Hiện đang làm các thủ tục để công bố hoạt động. Hạng mục này đối tác liên kết đầu tư sẽ thực hiện.

e. Kiểm định nâng cấp Bến số 2 – Cảng Chân Mây được tiếp nhận tàu hàng có trọng tải đến 70.000 tấn: đang lập hồ sơ kiểm định đánh giá nâng cấp (thương thảo hợp đồng về chi phí tư vấn kiểm định nâng cấp). Dự kiến sẽ hoàn thành quý III năm 2024.

f. Sửa chữa Hội trường – Nhà ăn ca: Theo kết luận Báo cáo kiểm định chất lượng Hội trường – Nhà ăn ca do đơn vị tư vấn thực hiện thì dầm có xuất hiện vết nứt, tuy nhiên Công ty đã mòi tư vấn thiết kế tính toán lại kết cấu thì hạng mục này chưa cần thiết sửa chữa dầm, chỉ sửa chữa các vết nứt của tường.

g. Sửa chữa Bến số 1 – Cảng Chân Mây 2023: Công ty đang tiến hành thẩm định và phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

h. Hệ thống PCCC kho bãi mở rộng: Đã triển khai lập hồ sơ thiết kế theo quy định mới về PCCC, dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2024.

i. Sửa chữa Bến số 1 năm 2022: Được điều chỉnh tổng mức đầu tư tại Nghị quyết số 78/NQ-HĐQT ngày 25/10/2023, hiện nhà thầu thi công đang triển khai thi công được khoảng 60% khối lượng. Chuyển tiếp thực hiện năm 2024 và hoàn thành trong quý II năm 2024.

k. Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp Bến số 1: Tư vấn đang triển khai lập hồ sơ mời thầu thi công xây dựng công trình.

\* Năm 2023, trong quá trình thực hiện hồ sơ môi trường, Công ty phát sinh một số dự án hạng mục như Thay đổi vị trí nạo vét vùng đậu tàu Bến số 1, Nâng cấp và bổ sung công năng cho Bến số 1 nên cần thiết phải lập lại hồ sơ môi trường, kéo theo tiến độ các dự án chậm trễ, ảnh hưởng đến công tác sản xuất kinh doanh. Hiện nay, Công ty đang lập lại dự án, thủ tục xin chủ trương đầu tư và dự kiến tiến hành trong năm 2024. Hồ sơ môi trường Bến số 1 gồm các thủ tục Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép nhận chìm, giao khu vực biển đỗ đất nạo vét, Phí môi trường đỗ đất nạo vét Bến số 1.

### **3.2.3. Tình hình thực hiện và giải ngân năm 2023**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Stt	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2023		Ghi chú
				Thực hiện	Giải ngân	
A	Các dự án nhóm B	848.061			1.553	
I	Dự án chuyển tiếp	848.061			1.553	
	ĐTXD Bến số 2	848.061				
1	Giai đoạn 1	384.270,3			153,19	
2	Giai đoạn hoàn thiện	463.790,8			1.399,9	
I	Dự án chuyển tiếp	30.563	22.349	17.544	13.369	
1	Đầu tư xây dựng kho hàng 10.000m <sup>2</sup> (điều chỉnh thành 02 nhà kho 5000m <sup>2</sup> )	-	-	-	-	Tìm kiếm nhà đầu tư để liên kết đầu tư
2	Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu của bến trong (bên 120m)	4.160	-	-	-	chuyển sang KHĐT 2024
3	Công trình Nhà kho 2500m <sup>2</sup>	7.203	3.733	3.437	2.653	
4	Nâng cấp bãi chứa hàng container	15.000	14.517	10.481	7.006	
5	Phần mềm quản lý container	2.000	2.000	1.736	1.725	
6	Xây dựng hàng rào mở rộng kho bãi Bến số 1	2.200	2.099	1.890	1.985	
II	Dự án khởi công trong năm	28.014	10.010	3.551	3.931	
1	Thiết lập khu neo chuyển tải hàng tổng hợp, hàng rời cho tàu có trọng tải đến 200.000 DWT tại Vịnh Chân Mây	3.500	-	-	-	chuyển sang KHĐT 2024

Stt	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2023		Ghi chú
				Thực hiện	Giải ngân	
2	Kiểm định nâng cấp Bến số 2-Cảng Chân Mây được tiếp nhận tàu hàng trọng tải đến 70.000 tấn	550	-	-	-	chuyển sang KHĐT 2024
3	Mua sắm vật tư thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh (cáp thép cẩu trực)	1.950	1.950	-	490,1	
5	Sửa chữa định kỳ 02 tàu lai	4.140	4.140	3.441	3.441	
6	Sửa chữa Bến số 1 - Cảng Chân Mây 2023 (hệ đầm, bản mặt sàn và bảo vệ đầu cọc)	10.000	-	-	-	chuyển sang KHĐT 2024
7	Hệ thống PCCC kho bãi mở rộng	4.112	2.056	-	-	đang triển khai và chuyển tiếp sang KHĐT 2024
8	Cập nhật cơ sở dữ liệu hiện trạng và đồ án quy hoạch vào cơ sở dữ liệu GISHUE	262	114	110	-	
9	Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp Bến số 1	3.500	1.750	-	-	đang triển khai và chuyển tiếp sang KHĐT 2024
C	<b>Sửa chữa lớn TSCĐ</b>	<b>22.340</b>	<b>13.401</b>	<b>5.287</b>	<b>6.487</b>	
1	Sửa chữa Bến số 1 - Cảng Chân Mây (năm 2022)	13.700	13.401	5.287	6.487	chuyển tiếp sang KHĐT 2024
2	Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1 - Cảng Chân Mây	8.640	-	-	-	chuyển tiếp sang KHĐT 2024
<b>Tổng cộng</b>		<b>928.978</b>	<b>45.760</b>	<b>26.382</b>	<b>25.340</b>	

### 3.3. Công tác tài chính, tổ chức hành chính

Về công tác thường xuyên hàng năm, Công ty hoàn tất đầy đủ, đúng qui định các công tác kiểm kê tài sản, công tác kiểm toán độc lập, phát hành các Báo cáo tài chính, Báo cáo kế toán quản trị các kỳ. Công ty chú trọng công tác theo dõi, thu hồi công nợ đối với khách hàng nợ quá hạn, đảm bảo dòng tiền cho đơn vị.

Công ty tổ chức bổ nhiệm mới 02 vị trí chức danh gồm: 01 Phó Trưởng phòng Khai thác Container, 01 Phó Giám đốc XNDVCUTB; Điều động, phân

005  
ÔN  
CỔ  
ẢNG

1/10

ĐK

công lại nhiệm vụ, công việc cho 28 trường hợp. Hoàn tất thủ tục đào tạo nâng cao tay nghề, nghiệp vụ cho 8 trường hợp (trong đó có 01 trường hợp đào tạo chứng chỉ IICL) với tổng kinh phí 152 triệu đồng.

Hoàn thành hồ sơ và tổ chức thành công Hội nghị người lao động năm 2023 và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 07/4/2023 và các cuộc họp cổ đông bất thường. Tổ chức thành công Chương trình kỷ niệm 20 năm ngày thành lập Cảng Chân Mây vào ngày 19/05/2023, Hội nghị xúc tiến, Hội nghị kết nối Hàng tàu – Doanh nghiệp có hàng container qua Cảng biển Chân Mây ngày 24/11/2023,...

### **3.4. Công tác an ninh cảng biển - kiểm soát tải trọng**

Nhìn chung, tình hình chính trị, trật tự an toàn khu vực Cảng Chân Mây luôn đảm bảo, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Công tác theo dõi người và phương tiện ra vào khu vực Cảng luôn được chú trọng.

Công tác kiểm soát tải trọng tại Cảng Chân Mây trong năm 2023 được thực hiện tốt, đảm bảo kiểm soát 100% phương tiện làm hàng tại Cảng. Không có trường hợp nào vi phạm tải trọng trong phạm vi khu vực cảng. Năm 2023, Công ty đã giám sát hơn 176.706 lượt xe ra vào Cảng làm hàng với tổng khối lượng hàng qua cân 3.238.370 tấn. Công ty luôn chủ động phối kết hợp với các lực lượng chuyên ngành như Cảng vụ Hàng hải, Thanh tra Giao thông Thừa Thiên Huế để thực hiện tốt công tác kiểm soát tải trọng.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

Với mục tiêu đảm bảo chất lượng dịch vụ, nâng cao tính cạnh tranh trong ngành cảng biển khu vực miền Trung, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây định hướng tăng cường hợp tác đầu tư, liên doanh nhằm tăng cường trang thiết bị và cơ sở hạ tầng Cảng nâng cao năng suất và chất lượng dịch vụ xếp dỡ theo tiêu chuẩn và yêu cầu của khách hàng; tiếp tục phát triển dịch vụ xếp dỡ container đảm bảo tăng trưởng về sản lượng và doanh thu đồng thời đảm bảo việc làm, thu nhập cho toàn thể người lao động Công ty.

### **1. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024**

- Sản lượng hàng rời và hàng khác: 4.700.000 tấn;
- Sản lượng container: 23.760 TEUs;
- Tổng doanh thu: 276.400 triệu đồng;
- + Doanh thu hàng rời và hàng khác: 236.109 triệu đồng;
- + Doanh thu container: 31.291 triệu đồng;
- + Doanh thu tàu du lịch: 9.000 triệu đồng;
- Tổng chi phí: 275.933 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 467 triệu đồng;
- Nộp ngân sách: 500 triệu đồng;

- Thu nhập bình quân: 11,99 triệu đồng/người/tháng;
- Tổng số lao động: 337 người.

Kế hoạch khai thác các mặt hàng trong năm 2024 có cơ cấu tương đương kế hoạch năm 2023 do thị trường hàng hóa dự báo có xu hướng cầm chừng, chưa có dấu hiệu biến động lớn. Riêng mặt hàng quặng các loại từ Lào được kỳ vọng tăng khoảng 120.000 tấn và hàng cát trắng tăng khoảng 100.000 tấn so với sản lượng trong năm 2023.

Sản lượng container năm 2024 dự kiến đạt 23.760 TEUs, tương ứng doanh thu 31.292 triệu đồng. Doanh thu các dịch vụ khác trong năm 2024 như cung ứng xăng dầu tăng hơn 10%, dịch vụ cho thuê kho bãi tăng 32,8%, dịch vụ tàu du lịch tăng 25% và các dịch vụ khác tăng 12% so với năm 2023.

Với kỳ vọng tình hình thị trường xuất nhập khẩu hàng hóa thế giới phục hồi trong năm 2024 giúp sản lượng hàng dăm gỗ qua Cảng tăng trở lại, doanh thu tàu khách, doanh thu xếp dỡ container và một số mặt hàng mới tăng trưởng mạnh, kết quả sản xuất kinh doanh sẽ vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, tiến đến có lãi trong năm 2024.

Năm 2024, Công ty tiếp tục hoàn thiện thủ tục kiểm định nâng cấp Bến số 2 đạt năng lực tiếp nhận tàu 70.000 DWT, bổ sung công năng đón tàu container cho Bến số 1 và công năng đón tàu du lịch cho Bến số 2 nhằm nâng cao hiệu quả khai thác Cảng. Đồng thời, tiếp tục xúc tiến các dự án hợp tác đầu tư, tận dụng tiềm năng của các đối tác vào mục tiêu nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị tại Cảng.

## **2. Kế hoạch tài chính - *Điểm hòa vốn***

Căn cứ chỉ tiêu tài chính, cơ cấu doanh thu và chi phí thực tế tại đơn vị, điểm hòa vốn được xác định cụ thể như sau:

- **Định phí:** 112.440 triệu đồng, trong đó:
  - + Chi phí khấu hao: 37.400 triệu đồng;
  - + Chi phí thuê ngoài cố định: 36.196 triệu đồng;
  - + Chi phí lãi vay: 18.844 triệu đồng;
  - + Chi phí cố định khác (sửa chữa, tính theo lương...): 20.000 triệu đồng;
- Biến phí (NVLiệu, nhân công, chi phí khác...): 163.493 triệu đồng;
- **Doanh thu hòa vốn: 275.257 triệu đồng;**

Mức doanh thu kế hoạch năm 2024 đạt 276.400 triệu đồng sẽ vượt mức doanh thu hòa vốn dẫn đến dự kiến Công ty có lãi khoảng 467 triệu đồng.

Năm 2024, Công ty dự kiến phải trả 18.844 triệu đồng chi phí lãi vay dựa trên số dư gốc, lãi suất và thỏa thuận hợp đồng. Bên cạnh đó, các chi phí duy tu, sửa chữa Bến số 1 và các thiết bị xếp dỡ tăng cao do các tài sản này đưa vào sử



dụng thời gian đã lâu. Đây là các khoản chi phí lớn ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh năm 2024.

### **3. Kế hoạch khai thác hàng container**

Năm 2023, Công ty chủ yếu làm hàng của hãng tàu Hải An, với tần suất bình quân 01 chuyến/tuần và hàng bia 1-2 chuyến/tháng đi Indonesia. Phương tiện thiết bị xếp dỡ hàng container đang hạn chế, ảnh hưởng đến năng suất và kế hoạch của tàu container trong hành trình đến các cảng tiếp theo. Năng suất làm hàng container chưa đáp ứng kỳ vọng của hãng tàu.

Từ tháng 12/2023, Hãng tàu RCL bắt đầu mở tuyến vận tải quốc tế từ Chân Mây đi các cảng khu vực Châu Á, hứa hẹn sẽ mang lại cho Công ty lượng hàng container ổn định. Với nỗ lực nâng cao năng lực xếp dỡ và đáp ứng yêu cầu về cơ sở hạ tầng và kế hoạch bổ sung thiết bị phù hợp, kế hoạch xếp dỡ container năm 2024 dự kiến đạt 31.291 triệu đồng, tương ứng sản lượng 23.760 TEUs.

### **4. Kế hoạch lao động và tiền lương**

Trên cơ sở số lao động thực tế năm 2023 và số lao động sẽ nghỉ chế độ trong năm 2024 (03 lao động nghỉ chế độ hưu trí) cũng như xét nhu cầu lao động của một số vị trí công việc như cán bộ kỹ thuật về thiết bị máy móc, dự án đầu tư; nhân viên an ninh kiểm soát khu vực bãi chứa hàng container và trực chốt cổng văn phòng công ty 24/24; nhân viên kho bãi; công nhân bảo trì và thay thế lao động nghỉ chế độ hưu trí. Kế hoạch lao động năm 2024 được Công ty xây dựng tăng 6% so với năm 2023, cụ thể như sau:

- Số lao động đầu kỳ: 321 người;
- Tổng số lao động tuyển mới: 19 người;
- Số lao động dự kiến nghỉ chế độ: 03 người;
- Số lao động cuối kỳ: 337 người;
- Kế hoạch đào tạo cho 347 lao động với tổng kinh phí 304,5 triệu đồng;
- Mức lương bình quân dự kiến: 10,88 triệu đồng;
- Mức thu nhập bình quân: 11,99 triệu đồng;

Về công tác tiền lương, các chỉ tiêu kế hoạch về mức lương bình quân và thu nhập bình quân của người lao động được đặt ra trên cơ sở đảm bảo tiền lương, thu nhập và đời sống của người lao động.

### **5. Kế hoạch đầu tư**

Về kế hoạch đầu tư năm 2024, Công ty tiếp tục đầu tư hoàn thiện công trình Bến số 2 - Cảng Chân Mây (Giai đoạn 2) và các dự án chuyển tiếp khác từ năm 2023 chuyển sang. Ngoài ra, nhằm phục vụ cho các nhu cầu cấp thiết của khách hàng và phù hợp với thực tiễn tình hình sản xuất kinh doanh, Công ty cũng đã lập Kế hoạch đầu tư một số hạng mục trong năm 2024



Tất cả nội dung chi tiết của kế hoạch đầu tư năm 2024 được thể hiện tại Tờ trình số: 15/TTr-HĐQT ngày 13/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Chân Mây.

### III. CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2024

Để phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2024, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây sẽ tập trung thực hiện các giải pháp như sau:

#### 1. Giải pháp xúc tiến thị trường

- Nghiên cứu, triển khai hiệu quả các giải pháp tăng năng suất xếp dỡ hàng container, đáp ứng yêu cầu của khách hàng về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật công nghệ, đồng thời thuyết phục thêm hãng tàu mở tuyến nội địa và quốc tế qua Cảng đảm bảo mục tiêu đạt sản lượng hàng container kế hoạch năm 2024.

- Chú trọng việc nghiên cứu thị trường, nghiên cứu đổi thủ nâng cao năng lực cạnh tranh. Kết hợp với chiến lược truyền thông, quảng bá để thu hút khách hàng tiềm năng.

- Tăng cường liên doanh, liên kết để đẩy mạnh hệ thống logistics. Xúc tiến các hình thức hợp tác đầu tư hoặc ứng vốn từ khách hàng trên tinh thần hợp tác cùng có lợi.

- Đảm bảo duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các khách hàng truyền thống. Hợp tác, trao đổi thông tin cùng các cơ quan chức năng, đề xuất quy chế phối hợp nhằm tháo gỡ các vướng mắc liên quan.

#### 2. Giải pháp tài chính

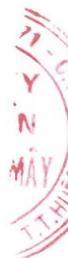
- Tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ, đẩy nhanh quy trình thanh toán, tăng cường các biện pháp thu hồi công nợ, thực hiện tốt Quy trình quản lý công nợ và phân cấp trách nhiệm cụ thể trong việc quản lý nợ của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tiết kiệm chi phí hoạt động, chú trọng tiết giảm chi phí quản lý. Quản lý chặt chẽ, vật tư, nguyên liệu đầu vào, có kế hoạch mua sắm vật tư trang thiết bị hợp lý tránh tồn đọng, hư hỏng. Siết chặt các định mức tiêu hao nhiên liệu, tiết kiệm vật tư trong quá trình sửa chữa thiết bị, ngưng toàn bộ công tác sửa chữa không cần thiết.

#### 3. Giải pháp quản trị nhân lực

- Tiến hành nghiên cứu về các giải pháp tạo động lực làm việc cho người lao động, nâng cao năng suất, hiệu quả công việc. Nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy vai trò Trưởng các bộ phận, nêu cao tính kỷ luật trong điều hành sản xuất, cũng như quan tâm, chú trọng đời sống công nhân trực tiếp để luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

- Phát huy hơn nữa chính sách đào tạo, mang đến cho người lao động cơ hội phát triển bản thân. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ xếp dỡ



container, marketing dịch vụ, nghiệp vụ quản lý khai thác cảng rời, hàng container, nghiệp vụ logistics đảm bảo về nguồn nhân sự thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch kinh doanh 2024.

#### **4. Giải pháp quản trị điều hành sản xuất**

- Đảm bảo việc điều động tàu và bố trí thiết bị, nhân công hợp lý để nâng cao năng suất xếp dỡ hàng. Các hợp đồng có ràng buộc chặt chẽ về tiến độ, tránh tranh chấp khi không thực hiện cam kết đúng tiến độ.

- Tận dụng việc khai thác 2 bến giúp giảm thời gian chờ đợi và thiệt hại kinh tế cho chủ hàng, chủ tàu. Nghiên cứu phương án cải tiến trang thiết bị làm hàng container nhằm giải phóng tàu đúng và vượt tiến độ, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các đại lý để bố trí tàu hàng phù hợp cho BS2.

#### **5. Giải pháp về đầu tư**

- Triển khai các phương án đầu tư thực sự có hiệu quả, điều phối hài hòa các nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực giữa các dịch vụ nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh, giảm áp lực về tài chính cho Công ty. Bổ sung công năng tiếp nhận tàu container đối với Bến số 1 và công năng tiếp nhận tàu khách đối với Bến số 2, nâng cấp tiếp nhận tàu 70.000DWT đối với Bến số 2.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý dự án, đảm bảo dự án được triển khai đúng tiến độ, đảm bảo các tiêu chuẩn về kỹ thuật và thẩm mỹ nhằm tiết giảm chi phí đầu tư. Tính hiệu quả của dự án phải được đặt lên hàng đầu.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024, Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Chân Mây kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin chân thành cảm ơn quý cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- CBTT;
- HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- Lưu: VT.HC.

